

Nhà ở trên kênh rạch tp HCM, vấn đề nhận diện và đề xuất hướng phát triển đặc trưng không gian kiến trúc cảnh quan đô thị

Vũ Thị Hồng Hạnh

Với lịch sử phát triển và đặc thù sông nước vùng Tây Nam bộ nói chung và Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh nói riêng, nhà ở ven và trên kênh rạch từ lâu đã là nơi chốn cư ngụ của một bộ phận không nhỏ người dân nơi đây. Nhờ mạng lưới sông ngòi kênh rạch dày đặc mà giao thông đường thủy và hàng loạt các hoạt động sản xuất và sinh hoạt gắn liền với con nước từ lâu đã là đặc trưng riêng vùng sông nước Nam bộ này.

Theo tiến trình phát triển, dưới tác động của nhiều yếu tố, các cộng đồng ‘kênh rạch’ tại 13 tỉnh ĐBSCL ngày càng bị thu hẹp lại và có xu hướng di chuyển dần lên bờ khi có điều kiện (Việt, 2016). Ngược lại tại Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh, kênh rạch lại là nơi dừng chân, “tạm” ổn định cuộc sống của bộ phận dân cư “ít điều kiện” lựa chọn nơi sống tốt hơn. Tình trạng các cộng đồng “kênh rạch” trở nên nhếch nhác, thiếu kiểm soát, lan rộng khắp các kênh rạch trong nội thành Sài Gòn những năm 1960-1970 và xu hướng tỏa ra các khu vực ngoại thành những năm gần đây hơn là một minh chứng cho điều này.

Để giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường tự nhiên và xã hội, cải thiện cảnh quan sông rạch đồng thời thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế, một số các dự án cải tạo kênh rạch đã và đang được nghiên cứu thực hiện, phần lớn hướng tới việc:

- Giải tỏa trắng nhà ở trên kênh rạch,
- Xây dựng đường dọc kênh/rạch,
- Cải tạo kiến trúc ven kênh rạch, dành đất cho các dự án phát triển mới trong phạm vi ranh còn đang loay hoay xác định.

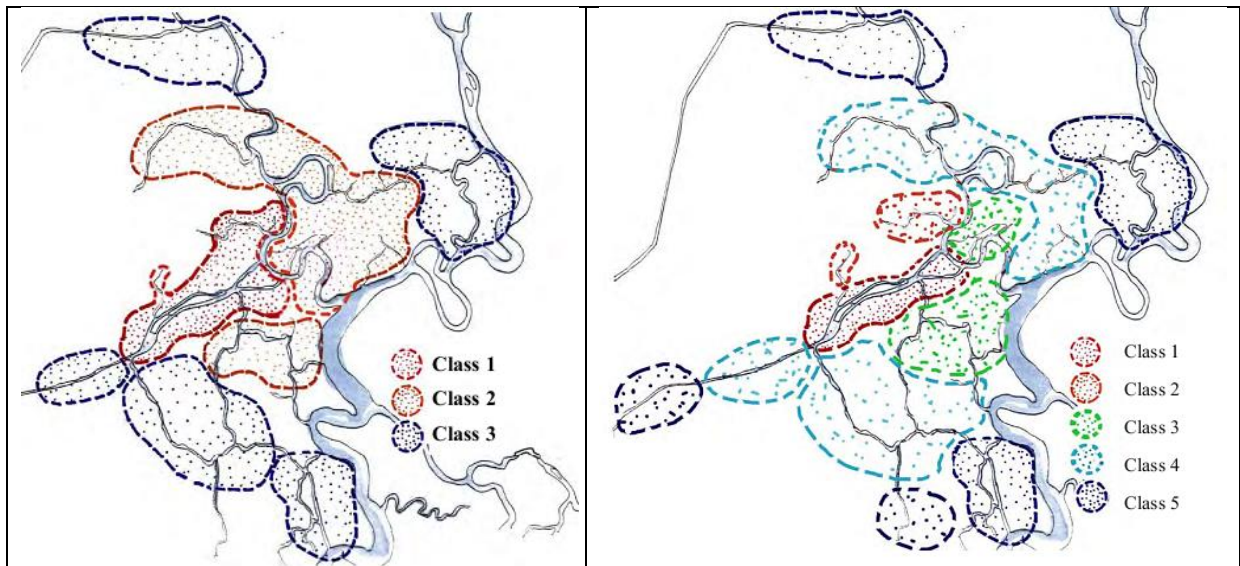
Nếu đây là hướng đi đúng, thì việc còn lại của các nhà chuyên môn chỉ là nghiên cứu mô hình phát triển không gian kiến trúc cảnh quan dọc hai bên bờ kênh rạch, cũng như giải pháp “tái định cư” cho cộng đồng trên kênh rạch. Tuy nhiên, theo nghiên cứu của TS Vu 2010, mỗi con kênh tại TP. Hồ Chí Minh có vai trò rất khác nhau trong suốt quá trình hình thành, và phát triển của Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh (hình 1); theo đó, nhà ở trên và ven kênh rạch cũng mang những giá trị khác nhau khiến vấn đề bảo tồn và phát triển không phải lúc nào cũng song hành. dự án đại lộ Đông Tây, rõ ràng đã làm thay đổi bộ mặt đô thị khu vực bờ kênh Tàu Hủ - Bến Nghé theo hướng văn minh, hiện đại. Tuy nhiên, việc giải tỏa hơn 20.000 hộ dân và bố trí tái định cư cho cộng đồng trên kênh rạch còn gây nhiều tranh cãi; việc lúng túng trong cải tạo phát triển không gian thời kỳ ‘hậu làm đường’, hay việc phá hủy nhiều công trình kiến trúc có giá trị... là các điểm trừ của dự án.

Vấn đề đặt ra là nếu các giá trị đặc trưng không gian đô thị ven kênh rạch không được nhận diện bài bản, khó có thể thuyết phục và đòi hỏi việc các giá trị này được quan tâm, gìn giữ và phát huy. Thật vậy, việc nhận diện các giá trị không gian của một khu vực đô thị lịch sử là rất quan trọng, là tiền đề cơ sở cho những quyết định nhằm vào việc thay đổi và phát triển khu vực này cũng như vùng phụ cận. Việc nhận diện các giá trị phải được thực hiện toàn diện, kỹ lưỡng cho các đối tượng vật thể và phi vật thể trong khu vực; ngoài các giá trị đơn lẻ, yếu tố nhóm/cụm và quan hệ tương hỗ giữa các yếu tố này cũng cần được quan tâm xem xét.

Trong nỗ lực tìm hướng đi cho vấn đề nhà ở trên và ven kênh rạch tại TP. Hồ Chí Minh, tham luận đặt ra 2 vấn đề cần làm sáng tỏ:

- Việc nhận diện các giá trị của kênh rạch và nhà ở trên kênh rạch trong đặc trưng không gian kiến trúc cảnh quan đô thị Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh;
- Một vài hướng tiếp cận trong việc gìn giữ và phát triển các giá trị đã nhận diện.

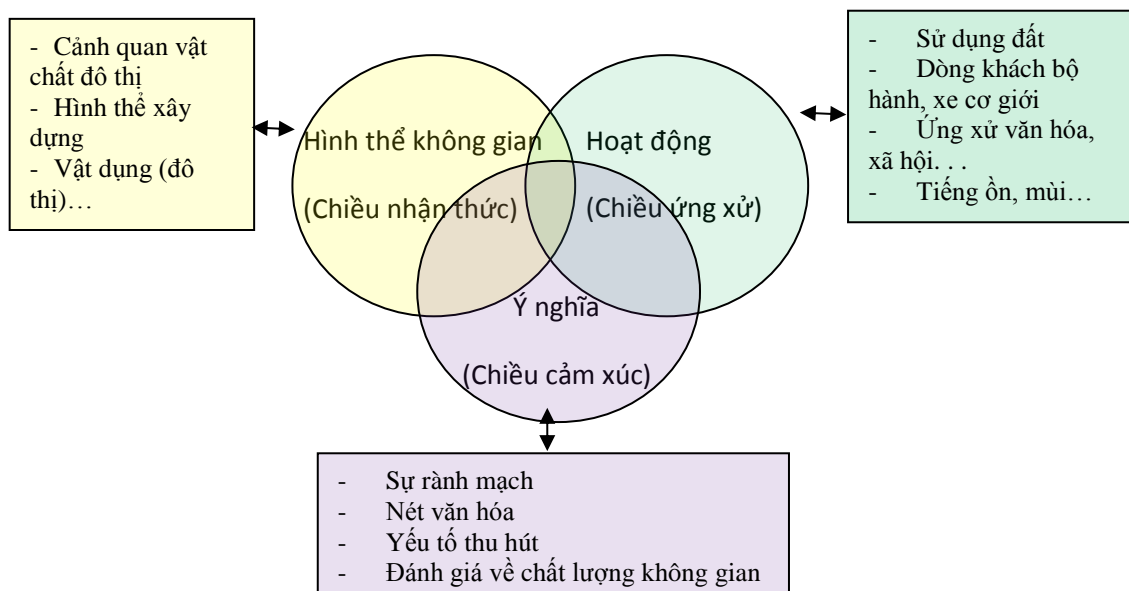
1. Nhận diện các yếu tố chi phối bản sắc không gian đô thị Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh



Hình 1: Phân nhóm hệ thống kênh rạch theo “giá trị” (Nguồn: Vu, 2010)

Bất cứ không gian cư trú nào cũng tồn tại 3 nội dung giá trị: Vật thể, hoạt động và ý nghĩa (Relph (1976), Bentley (2012)):

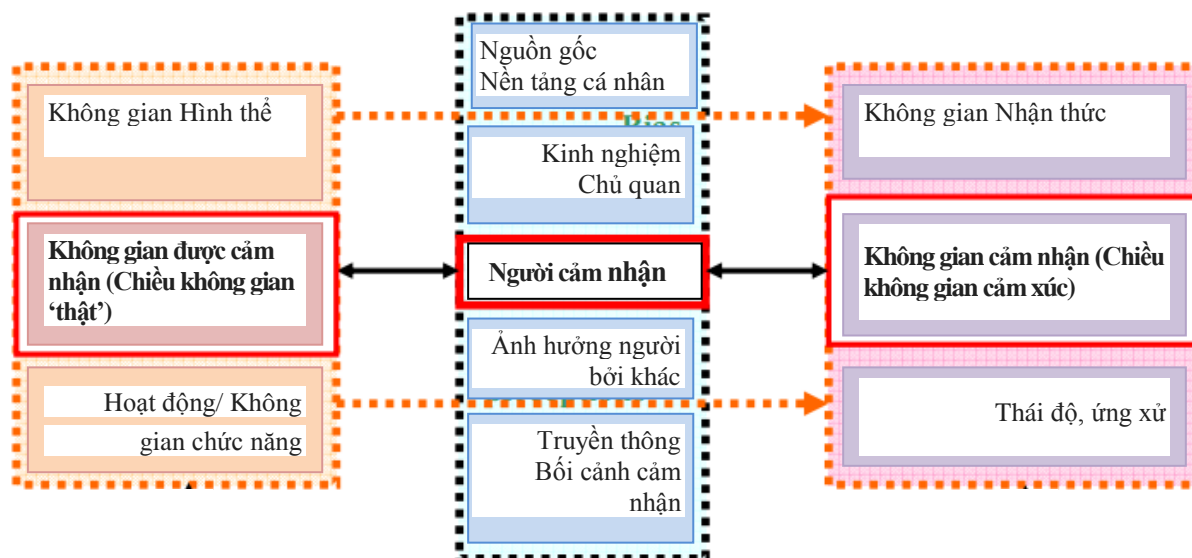
- Yếu tố vật thể (physical attributes/form) bao gồm những yếu tố tự nhiên (địa hình, mặt đất, sông ngòi, kênh rạch, cây cối) và yếu tố nhân tạo (hình thể không gian: kiến trúc, đường xá, cầu cống, vật dụng đô thị). Các yếu tố này được con người cảm nhận qua các giác quan, hình thành “chiều nhận thức lý trí” (cognitive dimension).
- Yếu tố hoạt động bao gồm những hoạt động (chủ yếu) của con người và các sinh vật khác, diễn ra theo các tần suất và thời gian khác nhau. Các hoạt động này được phân thành 2 nhóm: hoạt động thụ động (passive activities) và hoạt động tương tác/chủ động (active activities). Tất cả các hoạt động này được gọi là “chiều ứng xử” của không gian (behavioral dimension). Một số hoạt động diễn ra trong không gian đô thị với tần suất thường xuyên và lâu dài dần sẽ trở thành đặc trưng của không gian đó.



Hình 2: Các yếu tố (chiều) không gian (Nguồn Relp, 1976, Punter, J. (1991) và Bentley, 2012)

Thông qua 2 chiều không gian này, ý nghĩa của những yếu tố vật thể và hoạt động được hình thành, đúc kết và truyền tải qua không gian và thời gian, gọi là chiều không gian cảm xúc. Với mỗi người tham gia trực tiếp vào quá trình hình thành này, những điều đó sẽ trở thành ý

nghĩa quan trọng, những trải nghiệm, yếu tố gắn kết chính họ với môi trường xung quanh. Đây chính là cơ sở được dùng để đánh giá chất lượng không gian, qua lăng kính của nhiều đối tượng tham gia vào quá trình hình thành và sử dụng không gian.



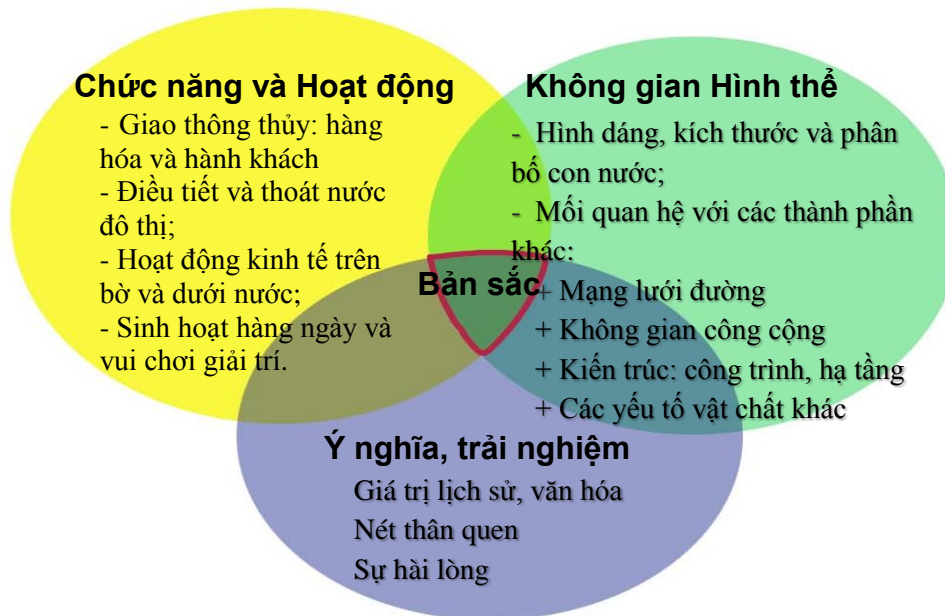
Hình 3: Quá trình cảm nhận không gian và các yếu tố tác động (Nguồn, Vu, 2010)

Do vậy, trong nhận diện đặc trưng không gian một khu vực trong đô thị, bên cạnh việc đánh giá không gian vật thể thì việc khảo sát, định vị những hoạt động và ý nghĩa trong/từ không gian đó là hết sức cần thiết, bởi có như thế các yếu tố chi phối bản sắc không gian mới được hiểu đầy đủ và có cơ sở.

Quay lại vấn đề kênh rạch tại TP. Hồ Chí Minh, thật dễ dàng nhận thấy kênh rạch chi phối không gian đô thị thể hiện từ sự phân bố dày đặc các con sông, rạch, kênh, đến các cây cầu, con đường có tên bắt đầu từ "bến" (bến Nhà Rồng, bến Chương Dương, bến Vân Đồn, bến Hàm Tử...), đến các lớp nhà bám theo kênh rạch mà hiện nay việc giải tỏa chỉ còn là sớm hay muộn.

Theo khảo sát năm 2009 (Vu, 2010) về "chiều cảm nhận" của kênh rạch và vai trò của nó đối với bản sắc đô thị TP. Hồ Chí Minh, lấy ví dụ là kênh Tàu Hũ - Bến Nghé, một số kết quả nhận định như sau:

- Không phân biệt nguồn gốc, giới tính, nghề nghiệp, vai trò trong xã hội, và nơi ở, phần lớn người tham gia trả lời đều cho rằng **kênh rạch giữ vai trò quan trọng trong đặc trưng không gian kiến trúc cảnh quan đô thị Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh** từ những ngày đầu hình thành tới nay. Nó chi phối sự hình thành - biến đổi cả 3 chiều không gian thông qua đa dạng các yếu tố cấu thành bản sắc không gian đô thị nơi đây. (hình 4)
- **Nhà ở trên kênh rạch**, và không gian mở công cộng dọc sông/kênh/rạch góp phần quan trọng làm nên đặc trưng hình thái không gian đô thị nói chung và khu vực ven kênh rạch nói riêng; tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay chưa thể hiện rõ tầm quan trọng ngược lại còn làm mất hoặc sai lệch giá trị không gian đô thị;
- Các yếu tố xã hội như lối sống, việc làm, ứng xử, tính cách đặc trưng không bị tác động nhiều bởi kênh rạch khi vốn dĩ người dân nơi đây luôn thích nghi cao với các điều kiện.
- Người dân dễ dàng chấp nhận các giải pháp tạo ra không gian xanh, sạch, đẹp, tạo điều kiện cho đa dạng các hoạt động dọc hai bên bờ và trên kênh rạch (chiều không gian vật chất và hoạt động) của người dân được diễn ra; Tuy nhiên, chiều không gian cảm xúc chỉ đạt được khi hình ảnh (vật chất và hoạt động) họ cảm nhận được nét thân quen.



Hình 4: Yếu tố kênh rạch chi phối bản sắc không gian đô thị Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh thông qua cả 3 chiều không gian (Nguồn, Vu, 2010)

2. Hướng đi nào cho không gian khu vực ven kênh rạch tại TP. Hồ Chí Minh

Quay lại 3 vấn đề mà hiện nay hầu hết các khu vực ven kênh rạch gặp phải:

- **Giải tỏa trắng nhà trên kênh rạch:** câu hỏi đặt ra là “Liệu nhà ở trên kênh rạch có phải là yếu tố đặc trưng cần gìn giữ trong không gian kiến trúc cảnh quan đô thị TP. Hồ Chí Minh? Với kết quả khảo sát trên, rõ ràng việc giải tỏa trắng nhà trên kênh rạch cần phải được xem xét kỹ hơn nhằm giữ được giá trị đặc trưng không gian đô thị Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh.
- **Mở đường dọc kênh/rạch:** Cũng theo kết quả nghiên cứu (2010), mạng lưới đường nói chung và đường dọc kênh nói riêng, dù ít nhiều bị chi phối bởi con nước, lại ảnh hưởng không nhiều đến đặc trưng không gian đô thị nơi đây. Ngoài ra, việc xuất hiện một con đường sẽ hạn chế tiếp cận với bờ kênh, con nước. Và do đó, hạn chế hoạt động công cộng và giao thương đường thủy. Đường càng to, vận tốc xe cơ giới cho phép lưu thông càng lớn, hạn chế này càng nghiêm trọng. Vì vậy, không nhất thiết phải mở đường dọc sát kênh rạch. Việc xây dựng đường dọc kênh cần phải được xem xét kỹ lưỡng nhằm hướng tới việc giải quyết vấn đề giao thông (đường bộ và đường thủy, cho khách và hàng hóa), tiếp cận ra bờ nước, và chức năng cũng như hình thức kiến trúc công trình, hạ tầng, trang thiết bị đô thị liền bên.



Đường giao thông cơ giới lớn, hạn chế tiếp xúc bờ nước



Không làm đường dọc kênh, Công trình, công trình và hoạt động cộng đồng tiếp xúc tối đa bờ nước



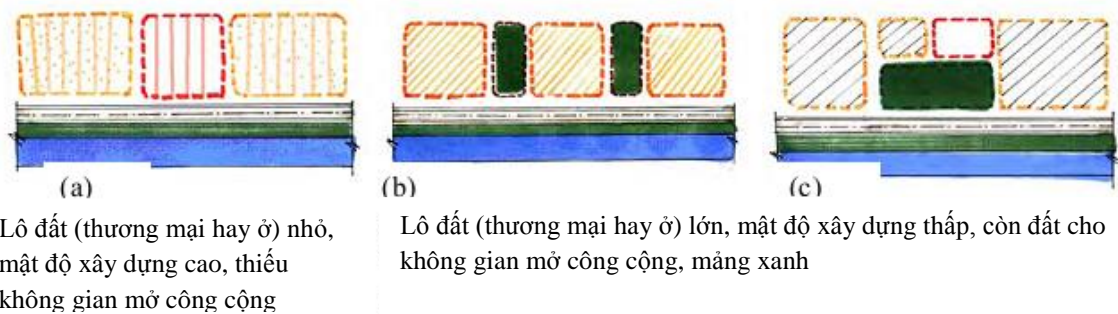
Đường dọc kênh ưu tiên đi bộ, tăng khả năng tương tác và kết nối hoạt động ra kênh

Hình 8: Một số giải pháp lựa chọn cho đường dọc kênh (Nguồn, Vu, 2010)

Kiến trúc ven kênh rạch

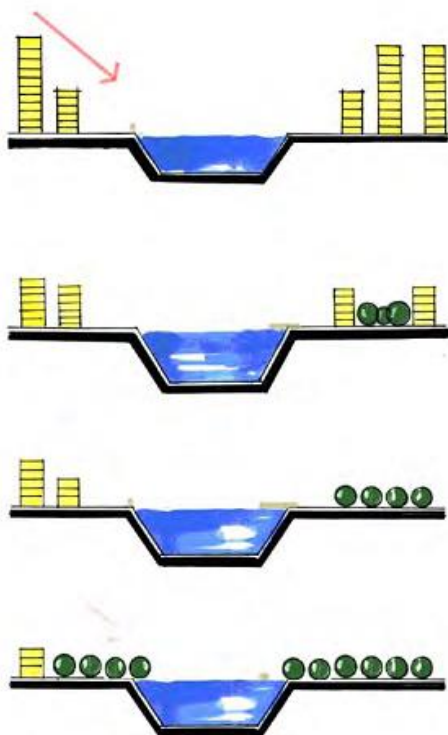
Có thể xảy ra 3 trường hợp:

- **Bảo tồn** các công trình “di sản”: đoạn bờ kênh Bến Nghé khu vực quận 1 (tòa nhà ngân hàng nhà nước, cầu Móng, Trung tâm Hội nghị Diên Hồng), hay đoạn khu vực cầu Ông Lãnh và quận 5 với các dãy nhà 2 tầng đặc trưng kiểu Hoa - Việt, khu vực bến Bình Đông, quận 8;...
- **Chỉnh trang**: áp dụng các khu vực có phần lớn đất/nhà thuộc sở hữu riêng lẻ, khó thu hồi, nhập thửa: trường hợp này khá phổ biến dọc kênh Nhiêu Lộc;
- **Phát triển mới** khi có quỹ đất lớn, hoặc khả năng thu hồi tái điều chỉnh đất cao: phổ biến dọc bến Vân Đồn, quận 4. Và tiềm năng tại khu vực quận 6, 8...



Hình 5: Mối quan hệ giữa quy mô thửa đất, mật độ xây dựng và không gian mảng xanh, công cộng (Nguồn, Vu, 2010)

Đối với khu vực phát triển mới, tùy thuộc vai trò vị trí của con kênh, đoạn kênh rạch (xem hình 1), có thể xem xét đề xuất đa dạng các tổ hợp công trình, mảng xanh công cộng như sau:



Khu vực kênh rạch loại 1: Vốn có giá trị sử dụng đất cao, ưu tiên phát triển cao và trung tầng, thấp dần ra kênh tạo thông thoáng cảnh quan bờ kênh, mở nhiều mảng xanh, không gian công cộng tiếp cận với kênh

Khu vực kênh rạch loại 2: Tùy thuộc vào từng khu vực cụ thể, không khuyến khích cao tầng, tạo hài hòa cảnh quan 2 bờ kênh rạch

Khu vực kênh rạch loại 3: Khuyến khích giải pháp bảo vệ thiên nhiên, môi trường sinh thái, mật độ xây dựng thấp và thưa

Lời kết

Giải pháp cải tạo, phát triển khu vực ven kênh rạch cần mang tính kết nối tổng thể, đảm bảo đặc thù riêng của cảnh quan sông nước của từng khu vực, trên cơ sở nghiên cứu khảo sát nhận diện giá trị bản sắc một cách kỹ lưỡng, bài bản. Dung hòa các giá trị về cư trú với lợi ích về không gian công cộng và bảo vệ môi trường, đặc biệt môi trường nước;

Với kinh nghiệm thực tế việc thực hiện dự án TKĐT riêng đại lộ Võ Văn Kiệt và Phạm Văn Đồng, rõ ràng công tác lập thiết kế đô thị riêng cho toàn tuyến kênh rạch cần đi trước một bước. Sau đó, tích hợp kết quả vào đồ án điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu các quận, phường có ảnh hưởng. Có như vậy, các giải pháp cải tạo phát triển khu vực ven kênh rạch mới có tính tổng thể, kết nối.

Phạm vi nghiên cứu TKĐT không thể xác định là 20m hay 30m từ mép sông hay đường dọc kênh mà phải dựa vào các khảo sát thực tế với các tiêu chí cụ thể. Phạm vi không gian phải xét trong mối quan hệ với các yếu tố hay khu vực chi phối, khả năng thu hồi và tái điều chỉnh đất, cũng như tiềm năng và nguồn lực phát triển...

Tài liệu tham khảo:

Dương, Quốc Việt, *Đặc trưng nhà ở dọc sông rạch vùng đồng bằng sông Cửu Long*, Luận văn Thạc sĩ, ĐH Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh, 2016

Bentley, I, 2012 *Responsive Urban design*, Bài giảng khóa học ngắn hạn, ĐH Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh

Hội đồng Icomos, 1987, Hiến chương Washington, Icomos, Washington DC

Hội Kiến trúc sư TP. Hồ Chí Minh, *Tư liệu tham khảo Hội thảo: Nhà ở trên kênh rạch*, <http://hoiktstphcm.com/tin-tuc/Tu-Lieu-Tham-Khao-Hoi-Thao-Nha-O-Tren-Kenh-Rach-Tphcm-Thuc-Trang-Giai-Phap-N13389>, 17/10/2016 11:25:02 AM

Punter, J, 1991, *Participation in the design of urban space*, Landscape Design Vol.200: pp. 24-27)

Relp, E, 1976, *Place and Placeless*, London: Pion

Vu, Thi Hong Hanh, 2010, *Kênh rạch và Bản sắc Đô thị Sài Gòn* - TP. Hồ Chí Minh, Luận án Tiến sĩ, ĐH Oxford Brookes